

Số: 02 /CT-BTP

Hà Nội, ngày 08 tháng 4 năm 2016

CHỈ THỊ**Về việc tăng cường công tác quản lý hoạt động hợp tác quốc tế
về pháp luật của Ngành Tư pháp**

Trong thời gian qua, hoạt động hợp tác quốc tế về pháp luật của Bộ, Ngành Tư pháp đã cơ bản được triển khai thực hiện phù hợp với định hướng, chính sách, quy định của Đảng và Nhà nước về quản lý công tác đối ngoại và hợp tác với nước ngoài về pháp luật. Nhiều kết quả từ các hoạt động hợp tác đã hỗ trợ hiệu quả cho việc thực hiện các nhiệm vụ trọng tâm của Bộ, Ngành, đặc biệt là trong công tác cải cách pháp luật, cải cách tư pháp, xây dựng Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa Việt Nam. Với việc Chính phủ ban hành Nghị định số 113/2014/NĐ-CP ngày 26/11/2014 về quản lý hợp tác quốc tế về pháp luật (sau đây gọi là Nghị định 113/2014/NĐ-CP), thể chế cho hoạt động hợp tác quốc tế về pháp luật tiếp tục được hoàn thiện, tạo nên sự thống nhất trong quản lý nhà nước đối với hoạt động hợp tác quốc tế về pháp luật trong phạm vi cả nước nói chung và trong Bộ, Ngành Tư pháp nói riêng.

Bên cạnh kết quả đạt được, công tác quản lý nhà nước về hợp tác quốc tế về pháp luật trong các đơn vị thuộc Bộ, trong Ngành Tư pháp cũng bộc lộ những bất cập, hạn chế như các hoạt động hợp tác còn thiếu sự chủ động, chưa đáp ứng được yêu cầu về hiệu quả và tính kế thừa bền vững; việc chia sẻ thông tin, kết quả hoạt động quốc tế về pháp luật chưa được các đơn vị quan tâm đúng mức; không đủ nguồn nhân lực có trình độ phù hợp để đảm nhận nhiệm vụ hợp tác quốc tế về pháp luật; có việc để xảy ra sơ hở, thiếu sót; việc quản lý, sử dụng nguồn tài trợ chưa tập trung đầy đủ, có việc chưa công khai, minh bạch; nhiều Sở Tư pháp còn lúng túng trong thực hiện nhiệm vụ tham mưu, giúp Ủy ban nhân dân cấp tỉnh quản lý nhà nước về hợp tác quốc tế về pháp luật tại địa phương theo quy định tại Nghị định số 113/2014/NĐ-CP... Nguyên nhân của thực trạng nói trên là do một số cơ quan, đơn vị chưa nhận thức đầy đủ và đánh giá đúng vai trò của công tác quản lý hoạt động hợp tác quốc tế về pháp luật trong việc thực hiện nhiệm vụ chung của Bộ, Ngành cũng như hậu quả có thể xảy ra khi không thực hiện đúng quy định về quản lý hoạt động đối ngoại và hợp tác quốc tế về pháp luật.

Trong bối cảnh đất nước hội nhập quốc tế sâu rộng và mở rộng quan hệ hợp tác quốc tế nói chung và trong lĩnh vực pháp luật nói riêng thì việc tăng

cường quản lý các hoạt động đối ngoại ngày càng trở nên cấp thiết để bảo đảm các hoạt động hợp tác được-triển khai phù hợp với chủ trương, định hướng của Đảng và Nhà nước, phục vụ hiệu quả cho quá trình cải cách pháp luật, cải cách tư pháp, xây dựng Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa Việt Nam. Để khắc phục hạn chế, bất cập và nhằm tăng cường quản lý, nâng cao hiệu quả các hoạt động hợp tác quốc tế về pháp luật trong Ngành Tư pháp, Bộ trưởng Bộ Tư pháp yêu cầu Thủ trưởng các đơn vị thuộc Bộ, Giám đốc Sở Tư pháp, Cục trưởng Cục Thi hành án dân sự các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương tập trung tổ chức thực hiện một số việc sau đây:

1. Thủ trưởng các đơn vị thuộc Bộ, Giám đốc Sở Tư pháp, Cục trưởng Cục Thi hành án dân sự tổ chức quán triệt trong cơ quan, đơn vị về các văn bản của Đảng và Nhà nước về hoạt động đối ngoại và hợp tác quốc tế về pháp luật, đặc biệt là Quyết định số 272-QĐ/TW ngày 21/01/2015 của Bộ Chính trị ban hành Quy chế thống nhất quản lý các hoạt động đối ngoại, Hướng dẫn số 01/HD-BĐNTW ngày 30/6/2015 của Ban Đối ngoại Trung ương hướng dẫn thực hiện Quyết định số 272-QĐ/TW, Chỉ thị số 39-CT/TW ngày 09/12/2009 của Ban Bí thư về hợp tác với nước ngoài trong lĩnh vực pháp luật, cải cách hành chính và cải cách tư pháp, Chỉ thị số 38-CT/TW ngày 21/7/2014 của Bộ Chính trị về tăng cường quản lý các đoàn đi công tác nước ngoài, Nghị quyết số 22-NQ/TW ngày 10/4/2013 của Bộ Chính trị về hội nhập quốc tế, pháp luật về điều ước quốc tế và thỏa thuận quốc tế và Nghị định số 113/2014/NĐ-CP, qua đó nâng cao nhận thức và bảo đảm cán bộ, công chức, viên chức của cơ quan, đơn vị thực hiện đầy đủ, nghiêm túc các định hướng, chính sách và quy định về quản lý hoạt động đối ngoại nói chung và quản lý hợp tác quốc tế về pháp luật nói riêng.

2. Thủ trưởng các đơn vị thuộc Bộ phát huy tính tích cực, chủ động, trách nhiệm trong thực hiện hoạt động hợp tác quốc tế về pháp luật; thực hiện nghiêm túc các quy định về quy trình tiếp nhận viện trợ nước ngoài thông qua các chương trình, dự án, đặc biệt là việc tiếp nhận các khoản viện trợ phi dự án sử dụng nguồn hỗ trợ phát triển chính thức (ODA) và nguồn viện trợ phi Chính phủ nước ngoài; quy trình xin phép tổ chức hội nghị, hội thảo quốc tế về pháp luật; chế độ báo cáo kết quả và chia sẻ thông tin, kết quả hoạt động hợp tác quốc tế về pháp luật theo Nghị định số 113/2014/NĐ-CP. Vụ Hợp tác quốc tế phối hợp Vụ Kế hoạch - Tài chính, các đơn vị liên quan nghiên cứu, đề xuất với Lãnh đạo Bộ tổ chức việc vận động, thu hút hỗ trợ, hợp tác quốc tế về pháp luật; quản lý, điều phối nhu cầu, đề xuất kế hoạch tổng thể và hàng năm để thực hiện chương trình, dự án theo hướng hỗ trợ, phục vụ cho việc thực hiện các nhiệm vụ trọng tâm của Bộ, Ngành và phù hợp với chủ trương, định hướng của Đảng, Nhà nước về công tác đối ngoại, hợp tác quốc tế về pháp luật.

3. Thủ trưởng các đơn vị thuộc Bộ, Giám đốc Sở Tư pháp, Cục trưởng Cục Thi hành án dân sự thực hiện nghiêm túc quy định về quản lý hoạt động đối ngoại theo đúng Quyết định số 272-QĐ/TW, Hướng dẫn số 01/HD-BĐNTW và yêu cầu tại Chỉ thị số 38-CT/TW ngày 21/7/2014 về tăng cường quản lý các đoàn đi công tác nước ngoài. Vụ Hợp tác quốc tế phối hợp với Vụ Tổ chức cán bộ và các đơn vị thuộc Bộ có liên quan đề xuất tổ chức đoàn đi công tác nước ngoài theo hướng gọn nhẹ, thời gian mỗi chuyến đi công tác nước ngoài phải tính toán kỹ lưỡng, chặt chẽ, trên cơ sở bảo đảm đúng yêu cầu công việc, thiết thực, hiệu quả. Cán bộ tham gia đoàn công tác phải đúng người, đúng việc, thiết thực, hiệu quả, tiết kiệm và tính đến nhu cầu đào tạo cán bộ; phối hợp chặt chẽ với cơ quan đại diện ngoại giao của Việt Nam tại nước sở tại; sau khi kết thúc chuyến đi công tác nước ngoài phải thực hiện đúng chế độ chia sẻ thông tin, báo cáo kết quả chuyến đi cho các cơ quan có liên quan theo quy định. Trường hợp công chức, viên chức được chọn, cử đi học tập ở nước ngoài, Thủ trưởng cơ quan, đơn vị có trách nhiệm phê duyệt nội dung nghiên cứu, học tập ở nước ngoài phù hợp với yêu cầu nhiệm vụ của cơ quan, đơn vị.

Việc tổ chức đón Đoàn vào cần xây dựng Đề án, Kế hoạch, kịch bản cụ thể trình cơ quan có thẩm quyền phê duyệt; chú trọng đến việc chia sẻ, tiếp nhận kinh nghiệm, kiến thức của đội ngũ chuyên gia nước ngoài phục vụ việc thực hiện các nhiệm vụ công tác của Bộ, Ngành. Vụ Hợp tác quốc tế có trách nhiệm phối hợp với Văn phòng Bộ thực hiện công tác lễ tân đối ngoại theo đúng quy định, bảo đảm sự trọng thị, đồng thời thể hiện đúng vị thế của Bộ, Ngành, địa phương đối với các đối tác nước ngoài.

4. Giám đốc Sở Tư pháp, Cục trưởng Cục Thi hành án dân sự quán triệt và tổ chức thực hiện đầy đủ, nghiêm túc các quy định về quản lý hoạt động đối ngoại và hợp tác quốc tế về pháp luật. Các Sở Tư pháp chủ động phối hợp với các Sở, ngành và các cơ quan có liên quan để tham mưu với Ủy ban nhân dân cấp tỉnh tổ chức thực hiện đầy đủ các nhiệm vụ quản lý nhà nước về hợp tác quốc tế về pháp luật tại địa phương trong năm 2016 theo quy định tại Điều 25 của Nghị định số 113/2014/NĐ-CP.

5. Thủ trưởng các đơn vị thuộc Bộ, Giám đốc Sở Tư pháp, Cục trưởng Cục Thi hành án dân sự khẩn trương kiện toàn tổ chức hoặc cử cán bộ đầu mối về hợp tác quốc tế để tham mưu, giúp Thủ trưởng đơn vị, Giám đốc Sở Tư pháp, Cục trưởng Cục Thi hành án dân sự trong việc thực hiện hoạt động đối ngoại và hợp tác quốc tế về pháp luật. Tổng cục trưởng Tổng cục Thi hành án dân sự bố trí công chức chuyên trách thực hiện công tác đối ngoại và hợp tác quốc tế về pháp luật tại Tổng cục Thi hành án dân sự. Việc bố trí cán bộ đầu mối làm công tác hợp tác quốc tế phải bảo đảm có bản lĩnh chính trị vững vàng, có chuyên môn luật, nắm vững nghiệp vụ đối ngoại, giỏi ngoại ngữ theo yêu cầu của công tác đối

ngoại và hợp tác quốc tế về pháp luật trong giai đoạn mới. Vụ Hợp tác quốc tế chủ động lập, cập nhật danh sách cán bộ làm đầu mối công tác đối ngoại của các đơn vị và đề xuất việc tổ chức bồi dưỡng kiến thức, kỹ năng, thông tin đối ngoại cho đội ngũ cán bộ làm công tác đối ngoại hàng năm.

6. Tổ chức thực hiện:

a) Thủ trưởng các đơn vị thuộc Bộ Tư pháp, Giám đốc Sở Tư pháp, Cục trưởng Cục Thi hành án dân sự các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương chịu trách nhiệm tổ chức quán triệt nội dung Chỉ thị này tới toàn thể công chức, viên chức và người lao động trong cơ quan, đơn vị để tạo sự thống nhất trong nhận thức và nghiêm túc thực hiện Chỉ thị này.

b) Tổng cục trưởng Tổng cục Thi hành án dân sự chịu trách nhiệm chỉ đạo, hướng dẫn việc thực hiện Chỉ thị này trong các cơ quan thi hành án dân sự địa phương.

c) Vụ Hợp tác quốc tế chủ trì, phối hợp với Vụ Tổ chức cán bộ, Vụ Kế hoạch - Tài chính, các đơn vị có liên quan thuộc Bộ hướng dẫn, đôn đốc, kiểm tra và định kỳ hàng năm, báo cáo Bộ trưởng Bộ Tư pháp về tình hình, kết quả thực hiện Chỉ thị này theo quy định về quản lý hoạt động đối ngoại và hợp tác quốc tế về pháp luật.

Chỉ thị này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Nơi nhận:

- Thủ tướng Chính phủ (để báo cáo);
- Các Phó Thủ tướng (để báo cáo);
- Văn phòng Trung ương, Ban Đối ngoại Trung ương; Ban Nội chính Trung ương (để báo cáo);
- Bộ Ngoại giao, Bộ Công an, Bộ Kế hoạch và Đầu tư, Bộ Tài chính (để phối hợp);
- UBND các tỉnh, TP trực thuộc TW (để chỉ đạo thực hiện);
- ✓ Các Thứ trưởng (để biết);
- ✓ Các đơn vị thuộc Bộ; Văn phòng Ban Cán sự; Văn phòng Đảng - Đoàn thể (để thực hiện);
- Sở Tư pháp, Cục thi hành án dân sự các tỉnh, TP trực thuộc TW (để thực hiện);
- Công thông tin điện tử của Bộ Tư pháp;
- Lưu: VT, HTQT.

BỘ TRƯỞNG



Hà Hùng Cường